

Bản án số: 145/2025/HS-ST

Ngày 03 tháng 3 năm 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đăng Phong;

Thẩm phán: Ông Đinh Quốc Trí;

Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Vũ Thị Tuyết Mai;

Bà Vũ Thị Cự;

Bà Bùi Thị Thu Giang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lưu Quang Anh, ông Lê Bình Minh -Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:
Bà Nguyễn Thị Vân Hồng, Kiểm sát viên.

Ngày 03/3/2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 638/2024/TLST-HS ngày 06/11/2024; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 807/2024/QĐXXST-HS ngày 23/12/2024 đối với bị cáo:

Trần Văn D, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Tổ B (nay là tổ A), phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Học phổ thông: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Trần Văn C và con bà Phạm Thị L; Gia đình có 04 chị em, bị cáo thứ ba; Vợ Nguyễn Thị H năm 1976; Bị cáo có 02 con sinh năm 1999 và 2003; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 18/02/2024 đến nay tại Trại tạm giam số 2 - Công an Thành phố Hà Nội (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Đặng Thị Vân T, Văn phòng Luật sư Kết Nối, Đoàn Luật sư Thành phố Hà Nội (có mặt).

- Bị hại: Ông Đặng Văn C1, sinh năm 1974; trú tại khu B, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại:

1. Bà Nguyễn Thị D1, sinh năm 1946 (mẹ bị hại); HKTT: Khu A, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

2. Anh Đặng Thái N, sinh năm 1995 (con bị hại); HKTT: Khu A, xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ (vắng mặt).

3. Anh Đặng Văn C2, sinh năm 1996 (con bị hại); Địa chỉ: H L, phường K, quận T, Thành phố Hà Nội (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2018, bị cáo Trần Văn D và bị hại Đặng Văn C1 cùng làm công nhân tại xưởng sản xuất thiết bị giáo dục thuộc Công ty cổ phần T1, địa chỉ tại thôn V, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội. Bị cáo D và ông C1 được sắp xếp ngủ nghỉ chung tại phòng ở tập thể ở khu sản xuất của Công ty cổ phần T1. Quá trình sinh hoạt, do ông C1 thường xuyên uống rượu và chửi bới những người công nhân ở cùng phòng, dẫn đến giữa bị cáo D và ông C1 thường xảy ra mâu thuẫn. Buổi trưa ngày 13/10/2018, sau khi làm việc xong, ông C1 về phòng nghỉ, không thay quần áo lao động mà lên giường ngủ luôn. Vì là giường chung nên bị cáo D sợ bẩn, nhắc nhở ông C1 phải thay đồ rồi mới được lên giường nhưng ông C1 không trả lời, không thay đồ mà vẫn nằm trên giường. Thấy vậy, bị cáo D không ngủ trên giường nữa mà trải chiếu nằm dưới đất. Đến tối cùng ngày, ông C1 uống rượu say sau đó ngồi trong phòng chửi bị cáo D nhưng bị cáo không nói gì.

Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 14/10/2018, ông C1 đang uống rượu ở phòng ngủ tập thể của Công ty cổ phần T1 và hút thuốc lào. Lúc này, trong phòng còn có hai người làm cùng là anh Nguyễn Văn B sinh năm 1983; trú tại xã C, huyện Đ, tỉnh Phú Thọ và anh Lương Văn K sinh năm 1989; trú tại xã C, huyện Q, tỉnh Nghệ An đang ngồi ăn mì tôm. Một lúc sau, bị cáo D đi vào phòng thì bị ông C1 chửi tục, xúc phạm và nói về việc bị cáo D hay tắt đèn buổi tối khi ngủ làm ông C1 không nhìn thấy gì. Do bức tức vì bị chửi nên bị cáo nói với ông C1 “Mày ra ngoài thuê phòng trọ mà ở!”. Thấy vậy, ông C1 đi ra ngoài cửa phòng (trước cửa xưởng sản xuất) vừa chửi, thách thức bị cáo D đánh nhau: “Mày sống chó, mày không là cái gì cả, tao sẽ cho mày chết, mày ra ngoài này đánh nhau!”. Bị cáo D đi theo ông C1 và nói: “Mày thích làm gì thì tao chiều!”. Khi ra đến sân trước cửa xưởng sản xuất, ông C1 dùng tay không đấm liên tiếp vào mặt, miệng của bị cáo D. Bị cáo D dùng chân, tay không đấm, đá lại ông C1. Ông C1 chạy về phòng

ngiht lấy 01 chiếc điều cày bằng tre dài 58 cm, đường kính 4,5 cm chạy ra thì thấy bị cáo D đang đi về hướng nhà kho của Công ty cổ phần T1. Ông C1 cầm điều cày đuôi kíp thì bị cáo D dùng tay phải cầm một chiếc búa đinh (dài 33cm, đầu bằng kim loại, chuôi bằng gỗ) đang để ở cạnh thùng nhựa trước cửa kho sản xuất của Công ty cổ phần T1 rồi đi lại phía ông C1 để đánh lại. Khi hai người lại gần nhau, ông C1 dùng điều cày vut liên tiếp nhiều phát về phía bị cáo D, bị cáo gior tay lên đỡ nên bị trúng vào cổ tay trái và cổ tay phải. Ông C1 tiếp tục ném điều cày về phía bị cáo D nhưng bị cáo tránh được nên không trúng. Lúc này, bị cáo D dùng búa vut về phía ông C1 nhưng ông C1 dùng tay phải túm được cán búa. Bị cáo D dùng hai tay giật lại được chiếc búa và đẩy ông C1 ra thì ông C1 quay người bỏ chạy. Bị cáo D đuổi theo dùng búa đập 01 phát vào vùng đầu và dùng chân đạp 01 cái vào người ông C1 làm ông C1 ngã sấp xuống đất. Bị cáo D bước đến dùng chân đá liên tiếp 02 cái vào vùng sườn bên phải và tiếp tục dùng búa đập thêm 01 phát vào vùng đầu của ông C1. Ông C1 kêu lên: “B ơi, K ơi cứu tao với!” thì bị cáo D lùi lại không đánh ông C1 nữa. Anh B, anh K ở trong phòng, nghe thấy tiếng kêu thì chạy ra thấy ông C1 nằm dưới đất, đầu chảy nhiều máu, còn bị cáo D tay phải cầm búa đứng cách ông C1 khoảng 04 - 05 mét. Anh K và anh B đưa ông C1 đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện T chuyển đến Bệnh viện B3, bệnh viện H1 và Bệnh viện đa khoa tỉnh P đến ngày 29/10/2018 được ra viện.

Ngày 15/10/2018, anh Đặng Văn C2 (là con ông Đặng Văn C1) đến đồn Công an xã Đ, Thành phố Hà Nội trình báo. Cùng ngày 15/10/2018, bị cáo D đến đồn Công an xã Đ đầu thú và khai nhận hành vi phạm tội.

Sau khi vụ án xảy ra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T tiến hành khám nghiệm hiện trường, thực nghiệm điều tra, thu thập dấu vết, trưng cầu giám định thương tích của người bị hại. Kết quả như sau:

Tại Biên bản xác định hiện trường hồi 00 giờ 05 phút ngày 16/10/2018, xác định:

“... Hiện trường vụ án tại trước của nhà xưởng thiết bị giáo dục thuộc địa phận xã T, huyện T, Hà Nội. Nhà xưởng thiết bị giáo dục có 02 cửa ra vào bên trong xưởng được làm bằng kim loại, cửa thứ nhất được gắn chết vào tường bao xung quanh có kích thước (380x310)cm, cửa thứ hai có kích thước (380x310)cm được đo từ trái qua phải tính từ ngoài đường đi vào. Xung quanh khu nhà xưởng có một đường nội bộ được đổ bê tông bằng phẳng rộng 08m15.

- Cách mép cửa ra vào bên phải (tính từ ngoài vào) của cánh cửa thứ nhất

1m70 hướng ra đường đi nội bộ là vị trí điều cây bằng tre dài 56,5m, đường kính 4,5m.

- Tại vị trí chính giữa cửa ra vào của cửa chính, cách mép cửa này 02m60 hướng ra đường đi nội bộ để lại nhiều giọt dung dịch màu đỏ dạng máu khô bám dính trên bề mặt đường có kích thước (52x26)cm.

- Cách mép cửa chính bên phải của nhà xưởng thiết bị giáo dục 02m60 hướng ra đường đi nội bộ để lại đám chất dung dịch màu đỏ dạng máu bám dính trên mặt đường trên diện (85x40)cm.

- Cách mép cửa chính bên phải của nhà xưởng thiết bị giáo dục 70cm hướng ra đường đi nội bộ là vị trí chiếc búa bằng gỗ có đầu bằng kim loại có kích thước (30x12)cm”...

Trong quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định thương tích số 46 ngày 10/12/2018 đối với ông Đặng Văn C1. Tuy nhiên, ông C1 kiên quyết từ chối không đi giám định.

Vật chứng vụ án: Cơ quan điều tra thu giữ bị cáo Trần Văn D nộp gồm 01 chiếc búa có chiều dài 33cm, đầu búa bằng kim loại kích thước (11x3) cm, chuôi bằng gỗ dài 30cm và 01 chiếc điều cây bằng tre dài 58 cm, đường kính 4,5 cm.

Tại bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể của ông Đặng Văn C1 số 1213/KLTgTHS-TTPY ngày 28/08/2023 của Trung tâm Pháp y Hà Nội, Sở y tế Thành phố Hà Nội kết luận:

“- ...*Tình trạng bệnh nhân khi vào Bệnh viện đa khoa huyện T cấp cứu ngày 14/8/2018:*

+ *Vết thương vùng cằm trái, kích thước (03x01x1,5)cm, xung quanh sưng nề chảy máu.*

+ *Vết thương cung mày trái kích thước (03x01x0,5)cm. Sưng nề bầm tím xung quanh mắt nhiều và chảy máu, chưa xác định tổn thương thị lực.*

+ *Vết thương xước da cẳng tay phải.*

- *Tình trạng bệnh nhân khi vào bệnh viện B3 cấp cứu ngày 14/10/2018, ra viện ngày 15/10/2018:*

+ *Nhiều vết thương vùng gáy, vùng tay.*

+ *Đau nhiều vùng đầu trái, đau tay phải.*

+ *Vết thương vùng đầu trái.*

+ *Theo dõi gãy cũ cung tiếp gò má trái. Gãy xương chính mũi. Vỡ bản trái xương trán di lệch vào hốc mắt trái.*

- Tình trạng bệnh nhân khi vào Bệnh viện H1 ngày 16/10/2018, ra viện ngày 16/10/2018:

Tiền sử: Nghiện rượu nhiều năm. Quá trình bệnh lý và diễn biến lâm sàng:

- + *Vỡ lún xương chẩm.*
- + *Vỡ xương trán trái lan vào trần ổ mắt trái, vỡ thành ngoài ổ mắt, mảnh xương di lệch vào trong, đè đẩy vào nhãn cầu trái.*
- + *Theo dõi vỡ khớp trán mũi bên trái.*
- + *Gãy cung tiếp gò má trái.*
- + *Vỡ di lệch cung tiếp gò má trái.*
- + *Vỡ thành ngoài ổ mắt trái, mảnh xương vỡ di lệch vào trong ổ mắt gây chèn ép vào nhãn cầu trái.*

“...1. Các kết quả chính:

- 1.1. Vết thương vùng chẩm trái, cung mày trái, cẳng tay phải: 04%.*
- 1.2. Vỡ lún xương chẩm: 08%.*
- 1.3. Vỡ xương ổ mắt trái: 05%.*
- 1.4. Vỡ xương trán trái: 08%.*
- 1.5. Gãy xương mũi: 09%.*
- 1.6. Chấn thương mắt trái, giảm thị lực mắt trái: Tại kết quả khám mắt ngày 22/10/2018 (lần cuối trước khi ra viện) thị lực mắt trái đếm ngón tay 02m, mắt phải 10/10: 31%.*

1.7. Do không có phim chụp ở các Bệnh viện, có sự mâu thuẫn giữa hai kết quả đọc của Bệnh viện B3 và Bệnh viện H1 trong việc ghi nhận gãy cũ hay gãy mới của cung tiếp gò má trái. Vì vậy, không đủ căn cứ xác định tỷ lệ % tổn thương cơ thể đối với thương tích này.

2. Kết luận:

2.1. Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể qua hồ sơ của ông Đặng Văn C1 52%, áp dụng theo phương pháp cộng tại Thông tư số 20/2014/TT-BYT”...

Ngày 18/7/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội có công văn số 10030/CV-VPCQCSĐT gửi Trung tâm Pháp y - Sở Y đề nghị cung cấp: “...Các thương tích trên cơ thể của ông Đặng Văn C1 vật gì gây nên, cơ chế hình thành vết thương?”. Ngày 25/7/2024, Trung tâm Pháp y, Sở y tế Thành Phố Hà Nội có công văn phúc đáp số 498/CV-TTPY, nội dung: “... Cơ chế hình thành thương tích của nạn nhân Đặng Văn C1 do vật tày, vật tày có cạnh gây ra. Các vật có thể là bờ tường, viên gạch, cây búa đinh, chai thủy tinh, bàn ghế...”.

Đối với ông Đặng Văn C1 khi điều trị và được ra viện, ông C1 về địa phương sinh sống, lao động tự do. Do ông C1 có tiền sử lạm dụng rượu nhiều năm nên từ ngày 23/3/2021 đến ngày 25/3/2021, ông C1 được đưa vào Bệnh viện Đa khoa tỉnh P, chẩn đoán bị xơ gan, theo dõi viêm phổi, theo dõi rối loạn chuyển hoá Lipid máu, theo dõi hội chứng vành cấp. Do bệnh nặng nên ngày 23/3/2021, bệnh viện cho ông C1 ra viện theo nguyện vọng. Đến ngày 03/7/2021, ông C1 bị tử vong tại nhà riêng.

Tại Cơ quan điều tra, ban đầu bị cáo Trần Văn D nhận đã dùng búa đinh đập vào đầu ông C1 làm ông C1 bị thương tích nặng. Sau đó, bị cáo D đổi lời khai, không thừa nhận đã dùng búa đập vào đầu ông C1 chỉ nhận cầm búa đinh vụt vào vai trái ông C1 nhiên, căn cứ các tài liệu chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập, đủ căn cứ khẳng định bị cáo Trần Văn D dùng búa đinh đập vào vùng đầu phía sau của ông C1 vụt vào vùng đầu trúng vùng trán, cẳng tay phải làm vỡ xương trán trái, gãy xương mũi, vỡ xương ổ mắt trái, chấn thương mắt trái.

Trách nhiệm dân sự: Ngày 29/12/2018, bị cáo Trần Văn D đã bồi thường cho ông Đặng Văn C1 số tiền 33.000.000 đồng. Hiện ông C1 đã chết; quá trình điều tra và tại phiên tòa đại diện gia đình ông C1 không có yêu cầu bồi thường dân sự.

Cáo trạng số: 581/CT-VKSHN-P2 ngày 01/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, buộc tội bị cáo về tội “Giết người” và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Văn D từ 12 đến 13 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam 18/02/2024.

Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng.

Người bào chữa cho bị cáo trình bày: Không có ý kiến tranh luận về tội danh và điều luật áp dụng nhưng mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng với bị cáo là quá nghiêm khắc. Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường cho bị hại; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo có nhân thân tốt, đã đầu thú tại cơ quan công an; bị hại có lỗi một phần. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt.

Lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, bày tỏ sự ăn năn hối cải và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định sau:

[1] Về tố tụng:

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tố tụng và người tiến hành tố tụng. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát, điều tra viên và kiểm sát viên đã thực hiện trong vụ án về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng đó đều hợp pháp và đúng pháp luật.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa bị cáo nhận tội, thừa nhận toàn bộ hành vi như cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người liên quan; phù hợp với vật chứng thu được và các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận:

Bị cáo Trần Văn D và bị hại Đặng Văn C1 cùng làm công nhân, được sắp xếp sinh hoạt cùng giường, cùng phòng tập thể của Công ty cổ phần T1 ở thôn V, xã T, huyện T, Thành phố Hà Nội. Tối ngày 13/10/2018, ông C1 uống rượu rồi chửi bị cáo nhưng bị cáo không nói gì. Đến khoảng 19 giờ ngày 14/10/2018, bị cáo đi về phòng thì bị ông C1 vừa uống rượu vừa chửi tục, dẫn đến xảy ra mâu thuẫn nói qua lại và dùng tay chân đánh, đấm nhau. Ông C1 chạy vào lán lấy 01 chiếc điều cày bằng tre chạy ra ngoài đuổi theo bị cáo thì bị cáo lấy 01 chiếc búa đinh để đánh lại. Khi hai người sắp vào nhau, ông C1 dùng điều cày vọt liên tiếp nhiều phát trúng vào cổ tay trái, phải của bị cáo và ném điều cày về phía bị cáo nhưng không trúng. Bị cáo D dùng tay phải cầm búa vọt về phía ông C1 nhưng ông C1 dùng tay phải túm được cán búa. Bị cáo dùng hai tay giật lại được chiếc búa và đẩy ông C1 ra thì ông C1 quay người bỏ chạy. Bị cáo đuổi theo dùng búa đập 01 phát vào vùng đầu ông C1 và dùng chân đạp 01 nhát vào người ông C1 làm ông C1 ngã sấp xuống đất. Bị cáo dùng chân đá liên tiếp 02 cái vào vùng sườn bên phải và dùng búa đập tiếp 01 nhát vào đầu ông C1, khi ông C1 hô người cứu giúp thì bị cáo lùi lại không đánh nữa.

Hậu quả: Ông C1 bị thương vùng cằm trái, cung mày trái, cẳng tay phải, vỡ lún xương cằm, vỡ xương trán trái, gãy xương mũi, vỡ xương ổ mắt trái gây chấn thương mắt trái, giảm thị lực mắt trái do mảnh xương vỡ di lệch vào trong ổ mắt gây chèn ép vào nhãn cầu trái. Do được cấp cứu kịp thời nên ông C1 không tử vong nhưng bị tổn hại 52% sức khỏe.

Hành vi của bị cáo Trần Văn D đã phạm tội “Giết người” theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe của người khác được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, gây tâm lý hoang mang trong nhân dân. Hành vi của bị cáo nhằm tước đoạt sinh mạng của bị hại và có tính chất côn đồ. Việc bị hại không chết là do được cứu chữa kịp thời. Do vậy, cần có hình phạt nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo và răn đe phòng ngừa chung trong xã hội.

Tuy nhiên, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại có lỗi một phần; bị cáo không tiền án, tiền sự; bị cáo phạm tội trong trường hợp bị kích động về tinh thần do hành vi trái pháp luật của nạn nhân gây ra; bị cáo đã bồi thường cho gia đình bị hại; hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn; bị cáo đầu thú tại cơ quan công an. Đây là tình tiết giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị hại không chết nên thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt, áp dụng Điều 15, Điều 57 Bộ luật hình sự để xem xét quyết định hình phạt đối với bị cáo.

Căn cứ tính chất mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy xử bị cáo D mức thấp nhất của khung hình phạt vẫn đảm bảo giáo dục đối với bị cáo, đồng thời thể hiện sự nhân đạo, khoan hồng của pháp luật.

[3] Các vấn đề khác:

Đối với ông Đặng Văn C1 hành vi dùng tay và điều cày đánh bị cáo Trần Văn D nhưng ông C1 đã tử vong nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp.

[4] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo Trần Văn D đã bồi thường cho ông Đặng Văn C1 số tiền 33.000.000 đồng. Hiện ông C1 đã chết và đại diện gia đình ông C1 không có yêu cầu bồi thường dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy vật chứng không có giá trị sử dụng.

[6] Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát buộc tội bị cáo về tội đã truy tố và xử lý vật chứng là phù hợp nhưng đề nghị mức hình phạt áp dụng với bị cáo là có phần nghiêm khắc.

Các tình tiết giảm nhẹ hình phạt luật sư và đại diện Viện kiểm sát đề nghị phù hợp pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Trần Văn D phạm tội “Giết người”.

1. Áp dụng:

- Điểm n khoản 1 Điều 123, Điều 38; các điểm b, e, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57, Điều 54, Điều 47 Bộ luật hình sự;
- Điều 106, Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án xử phạt bị cáo:

Trần Văn D 10 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/02/2024.

2. Vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc búa cán gỗ, chiều dài 33cm có đầu búa bằng kim loại có kích thước (11x3) cm, chuôi bằng gỗ dài 30cm và 01 điều cây bằng tre dài 58 cm, đường kính 4,5 cm.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 31/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Thành phố Hà Nội và Cục thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội.

3. Án phí: Bị cáo Trần Văn D phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án và VKS Cấp cao tại Hà Nội;
- VKS và Cục THADS TP Hà Nội;
- Công an TP Hà Nội;
- Thi hành án hình sự;

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- *Những người tham gia tổ tụng;*
- *Lưu hồ sơ, Văn phòng.*

Nguyễn Đăng Phong